

Số: 763 /QĐ-LTT-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp,
Cao đẳng nghề cho học sinh, sinh viên khóa 16 TC (9+3), 16 CĐN (12+3)
và các khóa cũ thi lại
Kỳ thi tháng 7/2019**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 196/QĐ-LTT-TC ngày 04 tháng 3 năm 2019 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành “Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường”;

Căn cứ Thông tư số 22/2014/TT-BGD&ĐT ngày 09 tháng 7 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1268/QĐ-LTT ngày 29 tháng 9 năm 2016 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế đào tạo trong dạy nghề hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 948/QĐ-LTT-ĐT ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về thành lập Hội đồng xét điều kiện dự thi, xét tốt nghiệp cho học sinh Trung cấp chuyên nghiệp khóa 16 TC (9+3); Trung cấp nghề khóa 16 TCN (9+3); Trung cấp khóa 17 T2 (1N3T); Cao đẳng nghề khóa 16 CĐN (12+3); Liên thông cao đẳng khóa 2017 và các khóa cũ thi lại Năm học 2018 -2019;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-LTT-ĐT ngày 04 tháng 01 năm 2019 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về điều chỉnh, thay thế thành viên Hội đồng xét điều kiện dự thi, xét tốt nghiệp cho học sinh Trung cấp chuyên nghiệp khóa 16 TC (9+3); Trung cấp nghề khóa 16 TCN (9+3); Trung cấp khóa 17 T2 (1N3T); Cao đẳng nghề khóa 16 CĐN (12+3); Liên thông cao đẳng khóa 2017 và các khóa cũ thi lại Năm học 2018 -2019;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tuyển sinh - Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận 76 học sinh, sinh viên khóa 16 TC (9+3), 16 CĐN (12+3) và các khóa cũ đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng nghề, cụ thể như sau:

1. Khóa 16 TC (9+3): 19 học sinh
2. Khóa 16 CĐN (12+3): 38 sinh viên
3. Khóa cũ thi lại: 19 học sinh, sinh viên *(có danh sách kèm theo)*

Điều 2. Học sinh, sinh viên được dự thi phải thực hiện theo đúng lịch thi và quy chế thi hiện hành.

Điều 3. Các học sinh, sinh viên còn nợ các khoản phí được dự thi tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng nghề. Học sinh, sinh viên không hoàn tất các khoản phí còn nợ sẽ không được công nhận kết quả thi tốt nghiệp và cấp bằng Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng nghề.

Điều 4. Các học sinh, sinh viên có tên trong danh sách và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. / *nhu*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TS-ĐT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Đinh Văn Đệ



**DANH SÁCH HỌC SINH CÁC KHÓA CŨ ĐỦ ĐIỀU KIỆN
ĐÚT THI LẠI TỐT NGHIỆP TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP**

(Kèm theo Quyết định số: **763** /QĐ-LTT-ĐT ngày **11** tháng 7 năm 2019
của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GT	LỚP	Môn thi			Ghi chú
							C.trị	LT	TH	
ĐIỆN CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG										
1	15000936	Trần Tuấn	Cường	29/01/2000	Nam	15TC-Đ	X	X	X	Lần 1 KĐĐK
2	15003401	Hồ Minh	Đức	25/02/2000	Nam	15TC-Đ	X	X	X	Lần 1 KĐĐK
3	15001817	Nguyễn Sĩ	Nguyên	19/03/2000	Nam	15TC-Đ	X	X	X	Lần 1 KĐĐK
4	15000425	Nguyễn Văn	Vinh	10/01/2000	Nam	15TC-Đ	X	X	X	Lần 1 KĐĐK
5	15001403	Trần Văn	Thi	15/04/1996	Nam	15TCT-Đ	X	X	X	Lần 1 KĐĐK
6	15003437	Vũ Văn	Triển	02/01/1996	Nam	15TCT-Đ	X	X	X	
7	15002903	Dương Tiến	Sĩ	02/03/1997	Nam	15TCT-Đ	X	X	X	Lần 1 KĐĐK
8	15002687	Nguyễn Minh	Nhật	02/11/1997	Nam	15TCT-Đ	X	X	X	Lần 1 KĐĐK
9	16003316	Bùi Hồng	Doanh	06/02/1998	Nam	16TCT-Đ	X	X	X	
CƠ KHÍ CHẾ TẠO - CHUYÊN NGÀNH PHAY										
10	14000183	Nguyễn Văn	Hoàng	13/05/1996	Nam	14TC-CKP	X	X	X	Lần 1 KĐĐK
BẢO TRÌ VÀ SỬA CHỮA ÔTÔ										
11	16000738	Ngô Minh	Lợi	19/04/1998	Nam	16TCT-Ô1	X	X	X	Lần 1 KĐĐK
12	16003653	Nguyễn Anh	Hào	08/12/1996	Nam	16TCT-Ô1	X	X	X	
13	16003500	Lữ Tuấn	Hào	24/12/1998	Nam	16TCT-Ô1	X	X	X	Lần 1 KĐĐK
14	15000717	Nguyễn Trần Thanh	Tú	26/04/1997	Nam	15TCT-Ô	X	X	X	Lần 1 KĐĐK
15	15000511	Nguyễn Bá Hoàng	Nam	06/05/1998	Nam	15TC-Ô	X	X	X	Lần 1 KĐĐK
QUẢN TRỊ MẠNG MÁY TÍNH										
16	16002255	Lê Huỳnh Bá	Lộc	13/08/1998	Nam	16TCT-QTM	X	X	X	Lần 1 KĐĐK
17	16001348	Nguyễn Quốc	Cường	07/07/1997	Nam	16TCT-QTM	X	X	X	Lần 1 KĐĐK
18	15001324	Nguyễn Xuân	Dũng	11/11/2000	Nam	15TC-QTM	X	X	X	Lần 1 KĐĐK

Tổng cộng danh sách có **18** học sinh.



**DANH SÁCH SINH VIÊN KHÓA CỬ ĐỦ ĐIỀU KIỆN
DỰ THI LẠI TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG NGHỀ**

(Kèm theo Quyết định số: 763 /QĐ-LTT-ĐT ngày 11 tháng 7 năm 2019
của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	LỚP	Môn thi			Ghi chú
						C.trị	LT	TH	
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ									
1	15003198	Đinh Văn Lợi	17/08/1997	Nam	15CĐN-QTD	X	X	X	Lần 1 KĐĐK

Tổng cộng danh sách có **01** sinh viên.



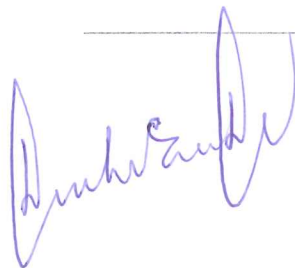
**DANH SÁCH HỌC SINH TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP KHÓA 16 TC (9+3)
ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP**

(Kèm theo Quyết định số: **763** /QĐ-LTT-ĐT ngày **11** tháng 7 năm 2019
của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	GT	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
1	16000129	Lê Ngọc	Hào	Nữ	23/06/2000	16TC-MTT	
2	16000120	Hứa Lê Kim	Ngân	Nữ	21/10/2001	16TC-MTT	
3	16000494	Huỳnh Mai Kim	Ngọc	Nữ	14/11/2001	16TC-MTT	
4	16001821	Nguyễn Trần Hoàng	Oanh	Nữ	04/05/1998	16TC-MTT	
5	16000655	Nguyễn Thị Minh	Thuận	Nữ	05/06/2001	16TC-MTT	
6	16000515	Lê Thị Bé	Vân	Nữ	18/07/2001	16TC-MTT	
7	16000532	Lê Công	Hậu	Nam	18/09/2001	16TC-Ô1	
8	16000200	Nguyễn Thanh Hoàng	Khải	Nam	19/06/2001	16TC-Ô1	
9	16000380	Phạm Minh	Khải	Nam	21/11/1999	16TC-Ô1	
10	16000058	Phan Hoài	Linh	Nam	30/10/1997	16TC-Ô1	
11	16000310	Nguyễn Ngọc	Minh	Nam	02/06/2001	16TC-Ô1	
12	16000202	Lê Duy	Phát	Nam	01/10/2001	16TC-Ô1	

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	GT	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
13	16000024	Dương	Tấn Vũ	Nam	21/07/2000	16TC-Ô1	
14	16000241	Hoàng	Anh	Nam	01/04/2001	16TC-Ô1	
15	16001745	Lê	Ngọc	Nam	26/11/1994	16TC-Ô1	
16	16000019	Huỳnh	Hữu	Nam	12/07/2001	16TC-QTM	
17	16000317	Khuong	Thiên	Nam	31/03/2000	16TC-QTM	
18	16000009	Phạm	Quang	Nam	18/08/1997	16TC-QTM	
19	16000050	Đỗ	Minh	Nam	19/09/2001	16TC-QTM	

Tổng cộng danh sách có 19 học sinh.





TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

DANH SÁCH SINH VIÊN CAO ĐẲNG NGHỀ KHÓA 16 CĐN (12+3)
ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

(Kèm theo Quyết định số: **763** /QĐ-LTT-ĐT ngày **11** tháng 7 năm 2019
của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	GT	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
1	16002869	Đoàn Quốc	Bảo	Nam	10/08/1997	16CĐN-Ô1	
2	16001600	Hồ Dương Thiên	Bảo	Nam	04/08/1997	16CĐN-Ô1	
3	16003272	Trần Đức	Cường	Nam	04/12/1998	16CĐN-Ô1	
4	16002136	Nguyễn Hải	Đăng	Nam	20/12/1998	16CĐN-Ô1	
5	16001837	Trần Duy	Đào	Nam	25/02/1998	16CĐN-Ô1	
6	16002298	Hồ Quốc	Di	Nam	14/06/1998	16CĐN-Ô1	
7	16000666	Phạm Minh	Điền	Nam	09/09/1998	16CĐN-Ô1	
8	16003874	Trần Thanh	Duy	Nam	16/10/1996	16CĐN-Ô1	
9	16001790	Phạm Việt	Hoàng	Nam	11/12/1997	16CĐN-Ô1	
10	16003141	Lê Minh	Huân	Nam	24/09/1998	16CĐN-Ô1	
11	16001041	Nguyễn Gia	Huy	Nam	14/12/1997	16CĐN-Ô1	
12	16002068	Nguyễn Văn	Kiên	Nam	28/05/1997	16CĐN-Ô1	
13	16002924	Bùi Đăng	Nguyên	Nam	21/04/1997	16CĐN-Ô1	

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	GT	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
14	16000354	Phan Anh	Quốc	Nam	13/07/1994	16CĐN-Ô1	
15	16002892	Nguyễn	Thọ	Nam	25/12/1998	16CĐN-Ô1	
16	16001768	Lê Minh	Trường	Nam	18/08/1998	16CĐN-Ô1	
17	16002528	Lê Hữu	Viện	Nam	04/09/1998	16CĐN-Ô1	
18	16002131	Nguyễn Quốc	Việt	Nam	03/08/1997	16CĐN-Ô1	
19	16002977	Nguyễn Phương	Anh	Nữ	25/07/1998	16CĐN-QTD	
20	16002607	Nguyễn Hữu	Đức	Nam	29/12/1998	16CĐN-QTD	
21	16002224	Trần Thị Mỹ	Duyên	Nữ	07/02/1998	16CĐN-QTD	
22	16002969	Võ Lê Kim	Giàu	Nữ	30/05/1998	16CĐN-QTD	
23	16003098	Nguyễn Ngọc	Hải	Nam	15/08/1998	16CĐN-QTD	
24	16000539	Võ Thế	Lâm	Nam	02/05/1995	16CĐN-QTD	
25	16001207	Võ Thị Út	Liên	Nữ	20/11/1997	16CĐN-QTD	
26	16001611	Đồng Thị Ngọc	Mai	Nữ	18/05/1998	16CĐN-QTD	
27	16003742	Trần Thị	Mai	Nữ	21/10/1998	16CĐN-QTD	
28	16002405	Võ Thị Mỹ	Nga	Nữ	10/10/1998	16CĐN-QTD	
29	16002257	Lý Kim	Ngân	Nữ	25/11/1998	16CĐN-QTD	
30	16001888	Lý Bội	Như	Nữ	07/09/1998	16CĐN-QTD	
31	16002007	Nguyễn Thị Thanh	Phương	Nữ	01/12/1998	16CĐN-QTD	

STT	MSSV	Họ đệm	Tên	GT	Ngày sinh	Lớp học	Ghi chú
32	16001921	Trần Đỗ Hồng	Phương	Nữ	28/09/1998	16CĐN-QTD	
33	16003267	Võ Anh	Thư	Nữ	21/06/1998	16CĐN-QTD	
34	16001027	Đoàn Thị Minh	Tiến	Nữ	16/01/1998	16CĐN-QTD	
35	16001822	Nguyễn Huỳnh Cẩm	Tú	Nữ	19/10/1998	16CĐN-QTD	
36	16003640	Trần Minh	Tuyên	Nam	12/10/1996	16CĐN-QTD	
37	16003221	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	Nữ	25/02/1998	16CĐN-QTD	
38	16002590	Lương Hoàng Yến	Vy	Nữ	04/03/1994	16CĐN-QTD	

Tổng cộng danh sách có **38** sinh viên.

